TIỂU THUYẾT TRINH THÁM *KHO BÁU BỊ NGUYỀN RỦA* CỦA MICHEL BUSSI NHÌN TỪ ĐẶC TRƯNG THỂ LOẠI

Phạm Lại Hoài Thương, Phạm Tuấn Anh
Khoa Sư phạm, Trường Đại học Cần Thơ

***Tóm tắt**: Nghiên cứu này tập trung kiến giải đặc trưng trinh thám trong Kho báu bị nguyền rủa của Michel Bussi ở các phương diện: Cốt truyện, nhân vật và thủ pháp tăng hiệu ứng trinh thám. Kết quả nghiên cứu cho thấy cốt truyện, nhân vật được tạo dựng khéo léo, bám sát đặc trưng thể loại trinh thám. Thủ pháp trì hoãn, bỏ ngỏ và đánh lạc hướng được Bussi tận dụng triệt để nhằm tăng độ mở cho văn bản, kích thích độc giả tìm tòi, khám phá và giải mã. Bussi thành công tạo dựng vụ án li kì, hấp dẫn; đồng thời tinh tế gợi mở cho độc giả chiêm nghiệm về nhiều vấn đề trong đời sống xã hội.*

***Từ khóa**: Trinh thám, thám tử, trì hoãn, Kho báu bị nguyền rủa, Michel Bussi.*

Nhận bài ngày 10.12.2024; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 20.02.2025
Liên hệ tác giả: Phạm Tuấn Anh; email: ptanh@ctu.edu.vn

1. MỞ ĐẦU

Michel Bussi là nhà văn lớn của văn học Pháp đương đại. Từ giáo sư địa lí, Bussi chuyển hướng sang viết văn, tập trung ở thể loại trinh thám. Trong sự nghiệp cầm bút, ông gặt hái được nhiều thành công, đoạt nhiều giải thưởng: giải Trinh thám Địa Trung Hải (Festival Villeneuve, 2011), giải Michel Lebrun (2011), giải Gustave Flaubert (Hội nhà văn Normandie, 2011). Sáng tác của Bussi không chỉ gây được sự chú ý bởi nghệ thuật tạo dựng các vụ án li kì, hấp dẫn mà còn phản ánh nhiều vấn đề liên quan đến con người trong đời sống hiện đại. Các tiểu thuyết của Bussi như *Hoa súng đen, Vết khắc hằn trên cát, Kho báu bị nguyền rủa, Mẹ đã sai rồi* được xuất bản ở nhiều nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam. *Kho báu bị nguyền rủa* là tiểu thuyết trinh thám tiêu biểu của Bussi. Với phong cách viết lắt léo, biến hóa linh hoạt, Bussi mở ra một hành trình thám hiểm trên đại dương, cùng độc giả chinh phục "kho báu" bí ẩn chứa đựng những góc khuất, câu chuyện về cuộc đời của các nhân vật. Nghiên cứu này tập trung phân tích, kiến giải đặc trưng trinh thám trong tác phẩm ở các phương diện: Cốt truyện, nhân vật và các thủ pháp tạo dựng hiệu ứng trinh thám.

Nghiên cứu này vận dụng phối hợp nhiều phương pháp: Phương pháp loại hình, phương pháp phân tích – tổng hợp và phương pháp so sánh. Phương pháp loại hình được sử dụng để phân tích, kiến giải tác phẩm dựa trên cơ sở bám sát đặc trưng thể loại trinh thám. Phương pháp phân tích – tổng hợp được sử dụng để nhận diện, kiến giải các yếu tố, phương diện nổi bật của tác phẩm nhìn từ đặc trưng thể loại. Phương pháp so sánh được sử dụng để nhận diện, đối sánh tác phẩm với các tiểu thuyết trinh thám truyền thống, từ đó chỉ rõ điểm kế thừa, cách tân của nhà văn ở mảng văn học này.

2. NỘI DUNG

2.1. Về tiểu thuyết trinh thám

Tiểu thuyết trinh thám là những sáng tác văn xuôi có dung lượng lớn, viết về những vụ án còn nhiều ẩn số, từ đó mở ra hành trình khám phá, giải mã bí ẩn. Trong bài viết *Georges Simenon và tiểu thuyết trinh thám Pháp thế kỉ XX,* Cao Vũ Trân nhận định: "Tiểu thuyết trinh thám là một loại nghệ thuật xác định tội phạm chủ yếu dựa vào phương pháp suy luận - một

trình độ động não ở đẳng cấp cao - trong quá trình nghiên cứu và phát hiện tội phạm. Đây là một thể loại văn học duy lý và kì ảo" [1, tr.72]. Trong *Từ điển thuật ngữ văn học,* Lê Bá Hán - Trần Đình Sử - Nguyễn Khắc Phi định nghĩa tiểu thuyết trinh thám như sau: "[…] Một tiểu loại của tiểu thuyết phiêu lưu" [2, tr.341]. Nhóm tác giả đã chỉ ra một vài đặc điểm nổi bật từ chính tên gọi của thể loại này. Thứ nhất, nghề nghiệp của nhân vật chính là "thám tử", "mật thám", "điều tra viên" và điểm chung của những nghề nghiệp này là điều tra, khám phá bí mật. Thứ hai, thể loại này viết về vụ án và tội phạm. Thứ ba, cách thức xây dựng cốt truyện phải giữ được bí mật đến cuối cùng để đảm bảo sự hấp dẫn. Nhân vật chính - thường là thám tử, thanh tra hay cảnh sát - sẽ dùng sự quan sát tỉ mỉ để tìm kiếm manh mối, từ đó suy luận, lí giải vụ án. Dĩ nhiên, trong toàn bộ quá trình giải mã vụ án, các bí ẩn, ẩn số phải được khéo léo giấu kín đến tận cùng.

Trong *Thi pháp văn xuôi*, Tzvetan Todorov phân chia loại hình của văn học trinh thám như sau: tiểu thuyết ẩn ngữ, tiểu thuyết đen và tiểu thuyết phân vân, hồi hộp. Loại tiểu thuyết thứ nhất Todorov đề cập là tiểu thuyết ẩn ngữ: "Tại nền tảng của tiểu thuyết ẩn ngữ, ta thấy một tính nhị nguyên" [3, tr.10]. Nguyên nhân để lí giải cho tính nhị nguyên là vì cấu trúc của tiểu thuyết ẩn ngữ có hai truyện. Mặc dù hai truyện cùng tồn tại trong một dòng kể, nhưng truyện thứ nhất về tội ác sẽ chi phối truyện thứ hai và truyện thứ hai, mặc dù nói về hành trình phá án, nhưng lại không được đánh giá cao. Loại tiểu thuyết thứ hai được nhắc đến là tiểu thuyết đen. Tác giả nhận định: "Tiểu thuyết đen là một tiểu thuyết trinh thám hợp nhất hai truyện, hoặc nói theo cách khác, phế bỏ truyện thứ nhất và đem sự sống cho truyện thứ hai." [3, tr.14]. Tiểu thuyết đen sẽ mang đến cho độc giả sự hiếu kỳ và cả sự phân vân, hồi hộp khi khám phá cốt truyện. Loại hình thứ ba là tiểu thuyết phân vân hồi hộp. Todorov cho rằng đây là sự kết hợp của tiểu thuyết ẩn ngữ và tiểu thuyết đen. Nói rõ hơn, tiểu thuyết phân vân hồi hộp có sự kế thừa từ cả hai loại hình tiểu thuyết: "Hình thái này giữ lại của tiểu thuyết ẩn ngữ điều bí ẩn và hai truyện, truyện quá khứ và truyện hiện tại; nhưng nó không thu hẹp truyện thứ hai thành việc dò tìm sự thật đơn thuần" [3, tr.19]. Cách phân loại của Todorov là tiền đề cho nhiều nghiên cứu học thuật sau này. Todorov nhấn mạnh trong chặng đường phát triển của tiểu thuyết trinh thám, ba loại hình trên không nhất thiết phải tách biệt rạch ròi mà có thể cùng tồn tại và phát triển thành nhiều loại hình mới. Năm 1928, S.S. Van Dine đã chỉ ra hai mươi nguyên tắc cơ bản mà nhà văn cần tuân thủ khi viết thể loại trinh thám. Hai mươi nguyên tắc này đã được Todorov đề cập trong công trình *Thi pháp văn xuôi*. Kế thừa S.S. Van Dine, Todorov hệ thống thành tám nguyên tắc cốt lõi có thể ứng dụng trong hầu hết tiểu thuyết trinh thám. Bước sang thế kỉ XX, với sự ra đời của những thể loại trinh thám mới và trinh thám của thời kì hậu hiện đại, tính ứng dụng của các nguyên tắc cũng khác nhiều.

Trong *Bàn về tiểu thuyết trinh thám,* Nguyễn Duy Bình chỉ ra một số đặc thù của tiểu thuyết trinh thám. Đầu tiên, tiểu thuyết trinh thám phải có một điều bí ẩn, một sự thật cần ẩn giấu vì đây là tiền đề quan trọng: "Có thể nói đó là yếu tốt hạt nhân của cốt truyện" [4; tr.444]. Đặc thù thứ hai là khi tiếp cận tiểu thuyết trinh thám, độc giả buộc phải suy luận, dùng tư duy logic để giải mã các bí ẩn. Đặc thù thứ ba chú trọng đến việc xây dựng cốt truyện và các dữ kiện, tư liệu trong tiểu thuyết trinh thám bởi vì vai trò của chúng rất quan trọng: "Nhân vật có thể dựa vào đó mà suy luận" [4, tr.445]. Đặc thù thứ tư nhấn mạnh rằng tiểu thuyết trinh thám buộc phải dựa trên phương thức duy lí: "Trong quá trình khám phá đó, thám tử cũng như người đọc sẽ gặp nhiều hiện tượng phi logic, khó hiểu, bất ngờ, ngày càng rắc rối như bị lạc vào mê cung, thử thách trí tuệ." [4, tr.445]. Đặc thù cuối cùng được đề cập đến là cách triển khai trình tự của cốt truyện, nó bắt đầu khi bí ẩn hoặc vụ án được hé lộ và sau đó là hành trình khám phá bí ẩn hoặc giải vụ án: "Câu chuyện triển khai trình tự thời gian theo hướng đi ngược từ kết quả đến nguyên nhân" [4, tr.445].

Tựu trung lại, tiểu thuyết trinh thám có những đặc trưng cơ bản như sau. *Thứ nhất*, tiểu thuyết trinh thám viết về vụ án nên chắc chắn phải có tội ác hoặc cái chết. Đây là yếu tố thúc

đẩy cho cốt truyện vận hành theo hướng tìm kiếm, khám phá để tìm ra chân tướng cuối cùng. *Thứ hai*, nhân vật trong tiểu thuyết trinh thám thường xuất hiện dưới hai tuyến đối lập: thám tử (hoặc có thể là cảnh sát, thanh tra,...) và tội phạm (hung thủ). Tuyến nhân vật thứ ba tồn tại trong tiểu thuyết trinh thám là nạn nhân. *Thứ ba*, trong tiểu thuyết trinh thám, trừ danh tính hung thủ và sự thật phải được giữ bí mật đến cuối cùng, tất cả những chi tiết "manh mối" đều phải phơi bày một cách rõ ràng, khách quan để nhân vật chính và cả độc giả lấy đó làm cơ sở suy luận. *Thứ tư*, cốt truyện trinh thám đề cao tính chất duy lí, phải đảm bảo xây dựng dựa trên logic, chặt chẽ. Cốt truyện thường có cấu trúc ba phần. Phần mở đầu nói về án mạng hoặc sự việc bí ẩn. Phần thắt nút là quá trình điều tra, quan sát, theo dõi và nghiên cứu những manh mối. Phần cuối cùng là phần mở nút, hung thủ sẽ phải lộ diện và sự thật cũng phơi bày. Mặc dù là thế, những đặc trưng của tiểu thuyết trinh thám đương đại đã có nhiều chuyển biến. Tiểu thuyết trinh thám giờ đây không chỉ nhắm đến những vụ án hóc búa, ngạt thở mà còn làm tốt nhiệm vụ khai thác các khía cạnh của đời sống. Tiểu thuyết trinh thám, từ chỗ không được đánh giá cao và chỉ được xem là thể loại "cận văn học", cho đến hôm nay đã khẳng định được vị thế của mình trong tiến trình phát triển của văn học thế giới.

2.2. Đặc trưng trinh thám trong *Kho báu bị nguyền rủa* nhìn từ cốt truyện và nhân vật

Trong *Từ điển thuật ngữ văn học*, cốt truyện được định nghĩa: "[…] hệ thống sự kiện cụ thể, được tổ chức theo yêu cầu tư tưởng và nghệ thuật nhất định, tạo thành một bộ phận cơ bản, quan trọng nhất trong hình thức hành động của tác phẩm văn học thuộc các loại tự sự và kịch" [2, tr.88]. Bussi khéo léo xây dựng cốt truyện phức tạp, đan cài nhiều sự kiện, diễn biến, từ đó tạo ra những "cú lừa" ngoạn mục để thách đố và kích thích độc giả.

Kho báu bị nguyền rủa có cốt truyện phân mảnh, lắp ghép. Cốt truyện dạng này có những đặc trưng riêng: "Cốt truyện bị nghiền nát thành từng viên nhỏ của biến cố và hoàn cảnh, nhân vật bị phân tán thành một bó những khát vọng nhức nhối, những ghép nối chiều sâu được thể hiện qua các tiểu đoạn đứt khúc, ghép quá khứ với hiện tại, tâm cảnh với ngoại cảnh, lịch sử và phi lịch sử" [6, tr.57]. Xuyên suốt tác phẩm, Bussi chủ đích đan cài, chồng xếp vô số tình tiết, sự kiện tưởng chừng rời rạc nhưng thực chất chúng lại ẩn giấu dụng ý trong chiến lược trần thuật của nhà văn. Cốt truyện của *Kho báu bị nguyền rủa* có thể phân chia thành hai mảnh truyện lớn. Thứ nhất là mảnh truyện về hành trình thiếu tá Petar Velika và trung úy Julo Flores, truy tìm hung thủ đã giết chết những viên chức cấp cao trong tổ chức hỗ trợ người nhập cư nổi tiếng Vogelzug. Thứ hai là mảnh truyện về cuộc đời của Leyli Maal và ba đứa con là Bamby, Alpha và Tidiane.

Ở mảnh truyện đầu tiên, hành trình giải mã vụ án được bắt đầu với cái chết của François Valioni - người đứng đầu bộ phận tài chính của Vogelzug. François bị trói trên giường, trong tình trạng khỏa thân, mạch máu ở cổ tay bị cắt và chết dần vì mất máu tại căn phòng Ghénérazade, khách sạn Red Corner. Camera của khách sạn ghi lại hình ảnh một cô gái với tấm mạng che mặt, nhìn chăm chăm vào camera, "rồi gần như quay ngoắt ngay lập tức, như muốn để lại một đầu mối hấp dẫn" [7, tr.44]. Trong khi Petar rà soát danh tính những cô gái điếm trong thành phố, Julo lựa chọn khai thác những thông tin trên mạng xã hội của François và tìm ra cái tên đáng nghi: Bambi13. Bằng cách giả danh một nghiên cứu sinh về người di cư, Bambi13 đã tiếp cận, tán tỉnh François, nghiễm nhiên trở thành "nữ sát nhân giả định" của vụ án. Trong khi vụ án của François vẫn còn đang dang dở thì xuất hiện nạn nhân thứ hai là Jean-Lou Courtois, người đã từng làm việc cho Vogelzug gần mười năm. Jean-Lou bị sát hại tại khách sạn Red Corner, trong căn phòng Caravansérail, cùng một cách thức giống như François. Jean-Lou cũng có lịch sử trò chuyện với một cô gái với biệt danh Faline95. Rất nhiều câu hỏi được đặt ra, từ việc cả Bambi13 và Faline95 có phải cùng một người, tại sao cô ta lại phải lấy máu của nạn nhân, mối liên hệ chung của hai nạn nhân về Vogelzug, nhưng Petar và Julo vẫn chưa tìm được câu trả lời thỏa đáng. Thậm chí khi xác định được danh tính hung thủ là Bamby Maal, phía cảnh sát vẫn không thể kết tội vì Bamby có bằng chứng ngoại phạm hoàn hảo. Bussi đã đan cài, lồng ghép những sự kiện, tình tiết để tạo ra một bài toán hóc búa, đầy thách thức cho